TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN** Bản án số: 01/2021/ HSST. Ngày: 06/01/ 2021.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Công Tự

Các Hội thẩm nhân dân:
1. ông Nguyễn Khoa Việt.
2. ông Lương Công Hạnh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/HSST ngày 06/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐST-HS ngày 17/12/2020, đối với bị cáo:

Tô Thị Huyền T, sinh năm 1998; tên gọi khác: Ly;
Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12;
Họ và tên cha: Tô Đình S, sinh năm 1972;
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Xuân S (chết);
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Ngày 28/02/2017 bị TAND tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Môi giới mại dâm, đến ngày 18/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù.
Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 24/7/2020 tại Nhà tạm giữ Công an TP. Tuy Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

1/ Nguyễn Hồng Thu L, sinh năm 2000; Địa chỉ: đường T, phường S, Thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

2/ Nùng Tiểu O, sinh năm 1999; Địa chỉ: khu phố T, phường N, thị xã A, tỉnh B. Vắng mặt

3/ Huỳnh H, sinh năm 1999; Địa chỉ: khu phố N, phường P, Thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

4/ Phan Trọng D, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu phố L, xã B, Thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

5/ Tô Thị Diễm H, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Có mặt

6/ Tô Đình S, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

7/ Phan Thành D, sinh năm 1951; Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

8/ Phạm Thị N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Người làm chứng: Tăng Thị Kiều N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h 30 ngày 24/7/2020 Tô Thị Huyền T đang ở phòng trọ tại thôn L, xã B, TP T thì anh Huỳnh H sử dụng số điện thoại 0812NN gọi vào số điện thoại 0855NN của T để yêu cầu 02 gái bán dâm đến khách sạn S thuộc KP L, Phường C, TP T để bán dâm cho H và Phan Trọng D. T đồng ý và thỏa thuận giá đi khách 500.000đ/gái bán dâm/lượt, tổng số tiền là 1.000.000đ. Lúc này, T nói với Nùng Tiểu O (sinh năm 1999) về việc bán dâm cho H, O đồng ý nên T điều khiển xe mô tô AirBlade 78E1-46NNN (mượn của em gái T là Tô Thị Diễm H) chở O đến khách sạn S. Khi đến nơi, T sử dụng số điện thoại 0377NN của T gọi vào số điện thoại 0384NN của Nguyễn Hồng Thu L (sinh năm 2000) bảo L đến khách sạn S bán dâm. L đồng ý và tự đi xe mô tô đến khách sạn S. T dẫn O lên phòng 304 để bán dâm cho H và lấy số tiền bán dâm 1.000.000đ từ H; dẫn L lên phòng 303 để bán dâm cho D. Khi O và L đang bán dâm, T xuống sảnh đứng chờ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy S7 Edge có gắn 02 thẻ sim gồm, sim 1: 0855NN, sim2: 0377NN (điện thoại bị nứt màn hình không kiểm tra tình trạng bên trong);

03 bao cao su đã qua sử dụng, trong đó: 01 bao cao su đã qua sử dụng có đường kính 04 cm - dài 07cm, 01 bao cao su đã qua sử dụng có đường kính 04 cm - dài 50cm, 01 bao cao su đã qua sử dụng có đường kính 04 cm - dài10cm.

Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Đã trả cho chủ sở hữu:

- 01 xe mô tô AirBlade màu xanh, biển số 78E1 46NNN trả cho chủ sở hữu Tô Thị Diễm H.

- 01 xe mô tô AirBlade màu đen bạc, biển số 78C1 – 53NNN, kèm theo bản sao giấy chứng nhận xe và chìa khóa, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS mã màu vàng gắn thẻ sim: 0384NN và 01 giấy chứng minh nhân dân 22NN (đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Hồng Thu L).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen bên trong gắn thẻ sim số 0812NN và số tiền 250.000đ (đã trả cho chủ sở hữu Huỳnh H).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K màu đỏ đã qua sử dụng (đã trả cho Tăng Thị Kiều N)

Tại bản cáo trạng số: 71/CT- VKS ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Tô Thị Huyền T về tội "Môi giới mại dâm", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự

***** Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng, vì không có giá trị sử dụng.

Bị cáo dùng điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy S7 Edge có gắn 02 thẻ sim gồm, sim 1: 0855NN, sim2: 0377NN (điện thoại bị nứt màn hình không kiểm tra tình trạng bên trong) để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, trong đó có 1.000.000đ bị cáo thu từ những người mua dâm và bị cáo bán dâm 2.500.000đ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với các tài sản đã trả cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét gồm:

- 01 xe mô tô AirBlade màu xanh, biển số 78E1 46NNN trả cho chủ sở hữu Tô Thị Diễm H.

- 01 xe mô tô AirBlade màu đen bạc, biển số 78C1 – 53NN, kèm theo bản sao giấy chứng nhận xe và chìa khóa, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS mã màu vàng gắn thẻ sim: 0384NN và 01 giấy chứng minh nhân dân 22NN (đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Hồng Thu L).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen bên trong gắn thẻ sim số 0812NN và số tiền 250.000đ (đã trả cho chủ sở hữu Huỳnh H).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K màu đỏ đã qua sử dụng (đã trả cho Tăng Thị Kiều N) .

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như hồ sơ vụ án đã phản ánh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18h30’ ngày 24/7/2020, Tô Thị Huyền T đã có hành vi dẫn dắt 02 gái bán dâm là Nùng Tiểu O và Nguyễn Hồng Thu L bán dâm cho Huỳnh H và Phan Trọng D tại khách sạn S thuộc khu phố L, Phường C, TP T thì bị phát hiện, bắt quả tang**.** Vì vậy, bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo như vậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật**.**

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự xã hội, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thể hiện sự xem thường pháp luật, và bị cáo đã bị xét xử 09 tháng tù về hành vi môi giới mại dâm. Lẽ ra, sau khi chấp

hành xong hình phạt, bị cáo phải lương thiện làm ăn nhưng lười lao động mà nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo riêng và đấu tranh phòng ngừa chung**.**

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về hành vi Môi giới mại dâm, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/12/2017. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm **s** khoản 1 Điều 51 BLHS**.** Vì vậy cần xem xét khi lượng hình cho bị cáo được giảm nhẹ 01 phần hình phạt, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, xứng đáng với truyền thống của gia đình**.**

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng, vì không có giá trị sử dụng.

Bị cáo dùng điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy S7 Edge có gắn 02 thẻ sim gồm, sim 1: 0855NN, sim2: 0377NN (điện thoại bị nứt màn hình không kiểm tra tình trạng bên trong) để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, trong đó có 1.000.000đ bị cáo thu từ những người mua dâm và bị cáo bán dâm 2.500.000đ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.500.000đ.

Đối với các tài sản đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét gồm**:**

- 01 xe mô tô AirBlade màu xanh, biển số 78E1 46NNN trả cho chủ sở hữu Tô Thị Diễm H.

- 01 xe mô tô AirBlade màu đen bạc, biển số 78C1 – 53NN, kèm theo bản sao giấy chứng nhận xe và chìa khóa, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS mã màu vàng gắn thẻ sim: 0384NN và 01 giấy chứng minh nhân dân 22NN (đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Hồng Thu L).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen bên trong gắn thẻ sim số 0812NN và số tiền 250.000đ (đã trả cho chủ sở hữu Huỳnh H).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K màu đỏ đã qua sử dụng (đã trả cho Tăng Thị Kiều N) .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Thị Huyền T phạm tội "Môi giới mại dâm".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tô Thị Huyền T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/7/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy S7 Edge có gắn 02 thẻ sim gồm, sim 1: 0855NN, sim2: 0377NN (điện thoại bị nứt màn hình không kiểm tra tình trạng bên trong) và 3.500.000đ (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Tuy Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tuy Hòa)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Tô Thị Huyền T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự